TẠP CHÍ ĐIỆN TỬ
THƯƠNG HIỆU & CÔNG LUẬN

Cà Mau kiến tạo lá chắn sinh thái, củng cố an ninh nguồn nước ven biển

06:38 18/09/2026

Từ tận dụng bùn, cát nạo vét để gây bồi, phục hồi rừng ngập mặn đến nghiên cứu phương án chuyển, trữ và phân phối nước ngọt, Cà Mau đang tìm lời giải đồng bộ cho vùng ven biển, qua đó củng cố lá chắn sinh thái, bảo đảm nguồn nước cho sinh hoạt, sản xuất và nâng cao khả năng thích ứng với biến đổi khí hậu.

UBND tỉnh Cà Mau vừa tổ chức hội thảo khoa học với sự tham gia của các cơ quan chuyên môn, chuyên gia, nhà khoa học, doanh nghiệp và đại diện các địa phương. Nội dung tập trung giải quyết hai bài toán có mối liên hệ chặt chẽ: xử lý hiệu quả vật liệu nạo vét và bảo đảm an ninh nguồn nước.

Hội thảo do Phó Chủ tịch UBND tỉnh Cà Mau Lê Văn Sử; Phó Cục trưởng Cục Quản lý đê điều và Phòng, chống thiên tai Nguyễn Văn Tiến; Phó Cục trưởng Cục Quản lý xây dựng công trình thủy lợi Vũ Việt Hưng và Hiệu trưởng Trường Đại học Thủy lợi Nguyễn Trung Việt đồng chủ trì.



Tận dụng bùn, cát sau nạo vét để gây bồi, phục hồi rừng ngập mặn được xem là hướng đi góp phần bảo vệ bờ biển Cà Mau (Ảnh: minh

hoạ)

Biến vật liệu nạo vét thành nguồn lực bảo vệ bờ biển

Cà Mau có hệ thống sông ngòi, kênh rạch dày đặc, giữ vai trò quan trọng trong sản xuất, giao thông thủy, cấp thoát nước và đời sống dân cư. Tuy nhiên, tình trạng bồi lắng kéo dài tại nhiều khu vực đang làm giảm khả năng lưu thông dòng chảy, ảnh hưởng đến vận chuyển hàng hóa, nuôi trồng thủy sản và hiệu quả vận hành các công trình thủy lợi.

Hoạt động nạo vét vì thế trở thành nhu cầu thường xuyên. Vấn đề đặt ra không chỉ là lấy bùn, cát ra khỏi lòng sông, kênh rạch, mà còn phải xác định cách quản lý, xử lý và sử dụng khối lượng vật liệu này đúng quy định, tiết kiệm chi phí và tạo thêm giá trị cho địa phương.

Tại hội thảo, các chuyên gia phân tích khả năng tận dụng vật liệu nạo vét để gây bồi, phục hồi những vùng bãi bị suy thoái và tạo điều kiện phát triển rừng ngập mặn. Nếu có giải pháp kỹ thuật phù hợp, lượng bùn, cát sau nạo vét có thể trở thành nguồn vật liệu phục vụ bảo vệ bờ biển, thay vì chỉ được xem là phần dư cần xử lý.

Các ý kiến cũng tập trung vào việc đổi mới quy trình duy tu, nạo vét hệ thống thủy lợi và giao thông thủy; hoàn thiện phương thức quản lý khoáng sản; xác định rõ trách nhiệm của từng cơ quan trong thu gom, vận chuyển và sử dụng vật liệu nạo vét.

Một số chuyên gia đề xuất xây dựng cơ chế huy động nguồn lực xã hội, tạo điều kiện để doanh nghiệp tham gia nạo vét gắn với sử dụng hợp lý nguồn vật liệu thu hồi. Cách làm này cần được kiểm soát chặt chẽ, bảo đảm đúng quy định pháp luật, không làm phát sinh tình trạng lợi dụng nạo vét để khai thác tài nguyên trái phép.

Từ thực tế tại cơ sở, đại diện các xã, phường phản ánh nhiều vướng mắc trong cải tạo ao, đầm nuôi thủy sản; bố trí nơi tập kết bùn, cát; xử lý các tuyến kênh bị bồi lắng và cân đối kinh phí duy tu. Những khó khăn này cho thấy mỗi vùng sinh thái cần có giải pháp riêng, thay vì áp dụng một quy trình chung cho toàn tỉnh.

Phó Chủ tịch UBND tỉnh Cà Mau Lê Văn Sử giao Sở Nông nghiệp và Môi trường phối hợp với các bộ, ngành và địa phương rà soát, thống kê toàn diện hệ thống sông ngòi, kênh rạch cần nạo vét. Trên cơ sở đó, tỉnh sẽ xây dựng quy trình và lựa chọn kỹ thuật phù hợp với điều kiện tự nhiên, sản xuất của từng khu vực.

Các ngành chức năng đồng thời được yêu cầu đổi mới phương thức duy tu công trình thủy lợi, nghiên cứu hoàn thiện cơ chế quản lý, bảo dưỡng hạ tầng và tháo gỡ những điểm nghẽn liên quan đến hoạt động nạo vét.



Cà Mau nghiên cứu các phương án chuyển, trữ và phân phối nước ngọt nhằm đáp ứng nhu cầu sinh hoạt, sản xuất tại khu vực ven biển. (Ảnh minh hoạ)

Tính phương án đưa nước ngọt về vùng ven biển

Cùng với bài toán nạo vét, tình trạng thiếu nước phục vụ sinh hoạt và sản xuất tại một số khu vực tiếp tục đặt ra yêu cầu phải chủ động tạo nguồn nước ngọt ổn định, lâu dài.

Nhiều địa phương cho biết khả năng trữ nước tại chỗ còn hạn chế, trong khi nhu cầu sử dụng nước cho dân cư, nuôi trồng thủy sản và sản xuất ngày càng lớn. Nguồn nước dễ bị tác động bởi xâm nhập mặn, thời tiết cực đoan và sự thay đổi dòng chảy, khiến việc bảo đảm nước ngọt trở thành nhiệm vụ cấp thiết.

Các chuyên gia đã trao đổi về những phương án chuyển nước, tạo nguồn, điều hòa và phân phối nước giữa các khu vực. Những giải pháp được đặt lên bàn gồm nâng cao khả năng trữ nước, cải thiện hiệu quả vận hành hệ thống thủy lợi và nghiên cứu dẫn nước thô từ các vùng có khả năng liên kết.

Theo Phó Chủ tịch UBND tỉnh Lê Văn Sử, các địa phương và doanh nghiệp cần tiếp tục nghiên cứu sâu, đánh giá đầy đủ tính khả thi của từng phương án. Việc đầu tư phải dựa trên nhu cầu thực tế, phù hợp với điều kiện tự nhiên và bảo đảm hiệu quả lâu dài, trong đó lợi ích của người dân phải được đặt ở vị trí ưu tiên.

Lãnh đạo tỉnh Cà Mau cho rằng những đề xuất từ các chuyên gia, nhà khoa học là cơ sở quan trọng để địa phương lựa chọn giải pháp đột phá về kỹ thuật, công nghệ và cơ chế thực hiện. Mục tiêu không chỉ là xử lý những khó khăn trước mắt, mà còn nâng cao khả năng chống chịu của khu vực ven biển trước tác động ngày càng rõ của biến đổi khí hậu.

Từ phục hồi rừng ngập mặn bằng vật liệu nạo vét đến xây dựng mạng lưới cấp nước chủ động, Cà Mau đang hướng tới một cách tiếp cận đồng bộ hơn trong quản lý tài nguyên và bảo vệ vùng ven biển. Khi các đề xuất được cụ thể hóa bằng lộ trình, nguồn lực và trách nhiệm rõ ràng, bùn, cát nạo vét có thể trở thành nguồn lực tái tạo bờ biển, còn nguồn nước ngọt sẽ được bảo đảm tốt hơn cho đời sống và sản xuất.

L.T